

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 15- 11- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Bà Dương Thị Phương

- Thụ ký phiên tòa: Bà Trần M Phương - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Quý - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST - HS ngày 03/11/2022 đối với bị cáo:

Dương Đình S - sinh năm 1991 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Đình C (đã chết) và bà: Nguyễn Thị C2; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2012 bị UBND huyện Thiệu Hóa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị bắt tạm giam ngày 15/9/2022 tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, “có mặt”.

Bị hại: Chị Dương Thị T - sinh năm 2003 “vắng mặt”

Trú tại: phường T, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h40 phút ngày 16/7/2022, Dương Đình S điều khiển xe mô tô BKS 36B1-163.77 chở theo 02 cháu nhỏ là con của chị gái S đến nhà Văn hóa phố B, phường T, thành phố T xem văn nghệ. Trong lúc xem, S nhìn thấy 01 chiếc xe

đạp điện của chị Dương Thị T dựng bên cạnh, trong giỏ xe có 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A12. Quan sát thấy không có người trông coi nên S nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. S đi xe lại gần dùng tay phải lấy chiếc xe điện thoại cất giấu vào người và tiếp tục đi đến nhà văn hóa phố H để xem thiếu nhi một lúc rồi về nhà. Sau khi về nhà, S kiểm tra máy và tháo sim, xóa toàn bộ dữ liệu trong máy để sử dụng. Ngày 20/7/2022, cơ quan Công an triệu tập lên làm việc, S giao nộp điện thoại khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/8/2022 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự đã trị giá chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 màu xanh dương có giá trị 2.200.000đ (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX 36B1-163.77 là tài sản của chị Dương Thị M (chị gái S), chị M không biết việc S trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị M.

Tại bản cáo trạng số 269/CT-VKS ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố Dương Đình S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 04 đến 06 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở chứng M: Vào khoảng 20h 40 phút ngày 16/7/2022,

Dương Đình S đã trộm cắp của chị Dương Thị T 01 chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A12 trị giá 2.200.000đ.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Dương Đình S có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã nhanh chóng lén lút chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần được xử lý nghiêm M.

Mặc dù, bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy thuộc diện quản lý của địa phương, không có việc làm hay đi lang thang và có biểu hiện trộm cắp vặt trong khu dân cư. Do đó, việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi áp dụng hành phạt cần căn cứ điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại các cơ quan pháp luật thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an để trả lại cho người bị hại và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Dương Thị T đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nên công nhận phần dân sự giữa bị cáo và chị T đã được giải quyết xong.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đình S phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Dương Đình S 04(bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/9/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần dân sự giữa bị cáo và bị hại đã được giải quyết xong.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKD ND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thủy